

BẮC GIANG: KH&CN GÓP PHẦN PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP, NÔNG THÔN

BÙI VĂN HẠNH

Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang

Trong những năm qua, Bắc Giang đã đạt được những thành tựu đáng kể trong phát triển kinh tế - xã hội nói chung và phát triển nông nghiệp, nông thôn nói riêng. Đóng góp vào kết quả đó, không thể không nhắc đến vai trò của khoa học và công nghệ (KH&CN). Bài học của Bắc Giang là: có sự quan tâm của Lãnh đạo tỉnh đối với hoạt động KH&CN; đầu tư thỏa đáng; liên kết với các viện nghiên cứu, trường đại học để phát triển...

Bắc Giang là tỉnh miền núi thuộc khu vực Đông Bắc Việt Nam với diện tích tự nhiên trên 3.800 km², dân số gần 1,6 triệu người, trên 20 dân tộc anh em, có 9 huyện và 1 thành phố (trong đó có 6 huyện miền núi và 1 huyện vùng cao), với 230 xã, phường, thị trấn; là tỉnh có vị trí thuận lợi để giao lưu phát triển kinh tế.

Bắc Giang là miền đất kinh Bắc văn hiến, có bề dày lịch sử yêu nước và cách mạng; từng là nơi sinh tụ của người Việt cổ hàng vạn năm về trước; luôn được coi là “phên dậu” và là một trong “tứ trấn” trọng yếu của đất nước với những chiến công vang dội, mãi đi vào lịch sử chống ngoại xâm oanh liệt của dân tộc ta.

Nhân dân Bắc Giang có truyền thống văn hoá và hiếu học lâu đời. Toàn tỉnh có hàng trăm lễ hội ở hầu hết các vùng và hàng nghìn công trình kiến trúc cổ hết sức đặc sắc, với nhiều loại hình lớn, nhỏ khác nhau, điển hình như: chùa Vĩnh Nghiêm - một trung tâm Phật giáo từ thời nhà Trần,



Chùa Vĩnh Nghiêm

thuộc thiền phái Trúc Lâm; Đền Phồn Xương, Yên Thế - nơi thủ lĩnh Hoàng Hoa Thám đã lãnh đạo nhân dân khởi nghĩa chống thực dân Pháp gần 30 năm cuối thế kỷ XIX... Đặc biệt, Bắc Giang có 3 di sản văn hóa được UNESCO vinh danh, trong đó Quan họ và Ca trù là hai di sản văn hóa phi vật thể, Mộc bản chùa Vĩnh Nghiêm được công nhận là Di sản tư liệu ký ức

thế giới khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Đầu năm 2014, Bộ KH&CN đã hỗ trợ tỉnh Bắc Giang thực hiện Đề án “Nghiên cứu giải pháp ứng dụng KH&CN bảo tồn kho mộc bản tại chùa Vĩnh Nghiêm và chùa Bồ Đà tỉnh Bắc Giang” nhằm chống xuống cấp cũng như phát huy giá trị của kho Mộc bản, đồng thời giúp cho tỉnh có điều kiện hơn nữa phát triển

du lịch tâm linh.

Trong những năm qua, thực hiện đường lối, chính sách đổi mới của Đảng, Nhà nước, nhất là trong hơn 15 năm kể từ khi tái lập tỉnh đến nay, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Bắc Giang đã kế thừa và phát huy truyền thống đoàn kết cách mạng, khắc phục khó khăn, nỗ lực phấn đấu tạo nhiều chuyển biến tích cực và đã đạt được những thành tựu quan trọng và toàn diện trên tất cả các lĩnh vực: kinh tế, văn hoá, xã hội, an ninh, quốc phòng. Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GDP) giai đoạn 2011-2013 tăng bình quân hàng năm 9,2%; trong đó: công nghiệp - xây dựng tăng 14,9%, dịch vụ tăng 8,7%, nông - lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,9%. Năm 2013 GDP bình quân/người ước đạt 1.080 USD. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch theo hướng tích cực: ngành công nghiệp - xây dựng chiếm gần 40%, tỷ trọng ngành nông - lâm nghiệp và thủy sản còn 27%.

Tỉnh đã triển khai xây dựng 4 khu công nghiệp tập trung với diện tích hơn 1.100 ha. Các khu công nghiệp hiện đã và đang thu hút được một số dự án lớn của Nhật Bản, Hàn Quốc và Đài Loan... Ngoài ra, tỉnh còn có 33 cụm công nghiệp trên địa bàn các huyện, thành phố với diện tích hơn 7.200 ha. Đã có một số dự án đầu tư lớn như: sản xuất và gia công tấm cảm ứng (TP), thiết bị hiển thị tinh thể lỏng (LCD) và mô đun tinh thể lỏng (LCM) của Công ty TNHH WINTEK Việt Nam. Các khu công nghiệp tập trung thu hút khoảng trên 36.000 lao động.

Các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, văn hoá - xã hội, y tế có bước chuyển biến tích cực về quy mô và chất lượng; hàng năm có



Vải thiều Lục Ngạn

trên 10.000 học sinh thi đỗ vào cao đẳng, đại học; kết quả thi học sinh giỏi quốc gia hàng năm xếp trong top 15 tỉnh dẫn đầu toàn quốc. Công tác chăm sóc sức khoẻ nhân dân, dân số, kế hoạch hoá gia đình đạt nhiều tiến bộ; giải quyết việc làm cho 1,5 vạn lao động/năm. Trình độ dân trí, đời sống vật chất, tinh thần của đại bộ phận nhân dân trong tỉnh được nâng lên; số hộ nghèo giảm mạnh (tỷ lệ hộ nghèo năm 2013 ước còn khoảng 10,5%). Tình hình chính trị ổn định.

Trong những kết quả đạt được nêu trên đều thấy rõ sự đóng góp đáng kể của KH&CN, song ở đây xin tập trung đề cập tới lĩnh vực nông nghiệp - một lĩnh vực có vai trò hết sức quan trọng, vẫn là trụ đỡ của nền kinh tế Bắc Giang. Trong những năm qua, tỉnh luôn quán triệt các cấp uỷ, chính quyền quan tâm đầu tư cho KH&CN, trong đó tập trung vào lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn; coi đây là động lực

quan trọng đối với sự phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Tỉnh uỷ, HĐND và UBND tỉnh đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách, đề án phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn để cụ thể hóa các quy định của pháp luật, tạo hành lang pháp lý, tăng cường công tác quản lý nhà nước cũng như các chính sách khuyến khích tổ chức, cá nhân đầu tư vào hoạt động KH&CN trong nông nghiệp, nông thôn.

Đầu tư kinh phí cho nông nghiệp, nông dân, nông thôn trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2009-2013 đạt tổng vốn là 39.691 tỷ đồng, tăng 2,2 lần so với giai đoạn 2004-2008. Thông qua triển khai các chương trình, đề tài, dự án, đã hỗ trợ 31,7 tỷ đồng đầu tư phát triển chăn nuôi, thú y trên địa bàn tỉnh, từ đó tạo bước chuyển biến mạnh mẽ về số lượng, chất lượng đối với đàn gia súc, gia cầm; đưa Bắc Giang vào danh sách các tỉnh có tổng đàn gia súc, gia cầm lớn nhất của cả nước. Hỗ trợ 13,4

tỷ đồng đầu tư phát triển vùng rau chế biến trên diện tích 2.300 ha giai đoạn 2010-2012. Đầu tư 5,6 tỷ đồng phát triển sản xuất nấm (tập huấn, chuyển giao kỹ thuật cho người dân, hỗ trợ nguyên liệu sản xuất nấm rơm, nấm mỡ, mộc nhĩ; xây dựng cơ sở sản xuất nấm tập trung...). Hiện nay, toàn tỉnh đã có khoảng 500 hộ tham gia sản xuất, sản lượng nấm tươi hàng năm đạt khoảng 2.000 tấn, doanh thu khoảng 25-30 tỷ đồng/năm, góp phần thu hút lao động nông nhân, mang lại thu nhập cho người nông dân. Tỉnh đã hỗ trợ 30,4 tỷ đồng để phát triển lúa lai, lúa chất lượng, nhờ đó, diện tích lúa lai, lúa chất lượng hiện chiếm 12-13,5% diện tích lúa toàn tỉnh. Trong nuôi trồng thủy sản, tỉnh hỗ trợ 4,1 tỷ đồng nhằm tập huấn chuyển giao kỹ thuật cho người dân, hỗ trợ mô hình nuôi cá thâm canh, hỗ trợ thay thế đàn cá bố mẹ cho các cơ sở sản xuất giống trên địa bàn...; qua đó đã thúc đẩy phong trào nuôi cá thâm canh, bán thâm canh với tổng diện tích toàn tỉnh hàng năm đạt khoảng trên 3.000 ha, góp phần nâng cao sản lượng và chất lượng thủy sản.

Việc áp dụng các tiến bộ KH&CN vào nông nghiệp của tỉnh trong thời gian qua đã phát huy hiệu quả, tạo ra được những sản phẩm chất lượng, giá trị cao, chứa đựng hàm lượng khoa học lớn, tạo ra giá trị cao trên một đơn vị diện tích. Những năm gần đây, nhờ đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ KH&CN vào nông nghiệp, không chỉ có sản lượng lúa tăng mà sản lượng và chất lượng của một số loại cây trồng khác như ngô, khoai tây, cà chua, cây ăn quả... cũng tăng, đem lại hiệu quả kinh tế cao.

Phát triển nông sản hàng hóa với đặc trưng từng vùng là chủ

trương của Tỉnh ủy, UBND tỉnh (xây dựng mỗi địa phương 1-2 sản phẩm chủ lực). Nhờ có chủ trương này và sự nỗ lực thực hiện của các cấp, các ngành, đặc biệt là đầu tư cho KH&CN trong nông nghiệp mà nông nghiệp Bắc Giang đã và đang chuyển dịch tích cực sang sản xuất hàng hoá. Đã hình thành vùng chuyên canh cây ăn quả với diện tích trên 48.000 ha và tập đoàn cây ăn quả đa dạng, phong phú, chất lượng, hiệu quả cao như vải thiều, cam, bưởi, táo, hồng, nhãn..., đã tập trung ứng dụng tiến bộ KH&CN xây dựng nhiều mô hình sản xuất rau quả phục vụ tiêu dùng và chế biến xuất khẩu theo hướng VietGAP. Tỉnh Bắc Giang đã đề xuất và được Bộ KH&CN phê duyệt thực hiện dự án “*Quản lý và phát triển chỉ dẫn địa lý Lục Ngạn cho sản phẩm vải thiều của tỉnh Bắc Giang*”. Diện tích cây vải thiều áp dụng quy trình VietGAP chiếm tỷ lệ tương đối cao (hơn 7.500 ha/37.000 ha), sản lượng những năm được mùa đạt trên 200.000 tấn, mang lại thu nhập cho nông dân gần 1.000 tỷ đồng.

Giá trị sản phẩm tăng từ 2-2,5 lần so với vải canh tác thông thường. Dự án “*Xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu tập thể gạo thơm Yên Dũng*” với quy mô 40 ha đã góp phần khẳng định thương hiệu gạo thơm Yên Dũng trên thị trường. Dự án “*Xây dựng bản đồ nông hoá, thổ nhưỡng phục vụ thâm canh, chuyển đổi cơ cấu cây trồng và quản lý sử dụng bền vững tài nguyên đất nông nghiệp tỉnh Bắc Giang*” đã góp phần cung cấp cơ sở khoa học trong việc quy hoạch sử dụng đất hiệu quả cho địa phương.

Chăn nuôi đang trở thành ngành sản xuất chính trong nông nghiệp, tỷ trọng đạt gần 50% trong cơ cấu ngành nông nghiệp: tổng đàn lợn đạt 1,2 triệu con - đứng thứ 5 toàn quốc; đàn gia cầm 15,6 triệu con - đứng thứ 3 toàn quốc. Dự án “*Tạo lập, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận gà đồi Yên Thế cho sản phẩm gà đồi của huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang*” đã góp phần đưa tổng đàn gà của huyện Yên Thế lên lớn nhất cả nước đối với quy



Gà đồi Yên Thế



mô huyện, trung bình nuôi 12-15 triệu con gà/năm, với hơn 17.000 hộ chăn nuôi. Giá bán khá ổn định, năm sau cao hơn năm trước và cao hơn giá bán ở các khu vực chăn nuôi khác. Hàng năm, người dân Yên Thế có doanh thu từ nghề nuôi gà khoảng 1.000-1.300 tỷ đồng, bình quân đạt 59-76,5 triệu đồng/hộ/năm. Nhờ dự án này mà hiện nay gà Yên Thế giữ được thương hiệu và được một số siêu thị ở Hà Nội chấp nhận tiêu thụ, đem lại lợi ích kinh tế lớn. dịp tết Nguyên Đán Quý Tỵ 2013 đã cung cấp cho thị trường Hà Nội gần 3 triệu con gà, thu lãi khoảng 700 tỷ đồng.

Hiện nay, đất nước ta đang trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế nên vấn đề xây dựng và quản lý thương hiệu cho các sản phẩm, dịch vụ được chính quyền các cấp, các tổ chức, cá nhân hết sức quan tâm. Đối với tỉnh Bắc Giang, cơ cấu kinh tế chủ yếu vẫn là sản xuất nông nghiệp thì việc xác lập quyền sở hữu công nghiệp đối với các sản phẩm nông nghiệp hàng hóa, đặc biệt là các sản phẩm chủ lực, đặc sản của tỉnh luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan quản lý nhà nước, chính quyền địa phương và các chủ sở hữu. Bắc Giang hiện có 18 sản phẩm nông sản đã xây dựng được thương hiệu

hàng hóa như: chỉ dẫn địa lý vải thiều Lục Ngạn; nhãn hiệu chứng nhận gà đồi Yên Thế; nhãn hiệu tập thể vải chín sớm Phúc Hòa, lạc giống Tân Yên, gạo thơm Yên Dũng, gạo nếp Phì Điền, rau an toàn Song Mai... Đáng chú ý là “Gà đồi Yên Thế” là vật nuôi đầu tiên đã được Cục Sở hữu trí tuệ cấp văn bằng bảo hộ nhãn hiệu chứng nhận. Hiện nay, tỉnh đang xúc tiến các thủ tục bảo hộ sản phẩm vải thiều Lục Ngạn, gà đồi Yên Thế ra các nước như: Hàn Quốc, Trung Quốc, Nhật Bản, Campuchia, Lào... Những kết quả trên đã góp phần đưa sản phẩm tham gia các kênh tiêu thụ, phân phối lớn tại các tỉnh, thành phố lân cận và hệ thống các siêu thị lớn trên toàn quốc, tiến tới xuất khẩu.

Có thể nói, trong thời gian qua KH&CN Bắc Giang đã đạt được nhiều thành tựu, góp phần đắc lực phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh nói chung và lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn nói riêng. Đạt được những kết quả đó, trước hết là do sự nhận thức của các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương về vai trò và vị trí của KH&CN đã được nâng lên một bước. Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 1.11.2012 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI và Nghị quyết số 46/NQ-CP ngày 29.3.2013 của Chính phủ đã chỉ rõ, phát triển và

ứng dụng KH&CN là quốc sách hàng đầu, là một trong những động lực quan trọng nhất để phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc; là một nội dung cần được ưu tiên tập trung đầu tư trước một bước trong hoạt động của các ngành, các cấp. Tỉnh Bắc Giang đã ban hành Kế hoạch số 1921/KH-UBND ngày 29.7.2013 nhằm thực hiện có hiệu quả các mục tiêu và cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp của các Nghị quyết trên. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động KH&CN, đặc biệt là hoạt động nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ KH&CN là một trong những nhiệm vụ cấp bách được ưu tiên trong thời gian tới. Chú trọng ứng dụng KH&CN để khai thác có hiệu quả lợi thế và điều kiện đặc thù của từng huyện, thành phố, nhất là khu vực nông thôn, miền núi, tiến tới hình thành các sản phẩm chủ lực của mỗi huyện, thành phố.

Tiếp đến là sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và sự nỗ lực, chủ động của các cấp, các ngành và toàn xã hội...

Và cuối cùng là sự đầu tư một cách thỏa đáng cho KH&CN trong phát triển kinh tế - xã hội nói chung, phát triển nông nghiệp, nông thôn nói riêng. Bên cạnh nguồn lực của mình, Bắc Giang đã và đang xây dựng Chương trình phối hợp với Bộ KH&CN, Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam, Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội Việt Nam, Học viện Chính trị - Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh, Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam... để tăng cường nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội nói chung, KH&CN nói riêng ■